

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HS-ST
Ngày: 20-7-2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Tý.
2. Bà Trịnh Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2020/TLST-HS ngày 19/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 06/7/2020, đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm 1988 tại Bến Tre; hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp T, xã PT, huyện M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Phạm Văn Đ và mẹ là Nguyễn Thị L; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 05/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 11/02/2020, Công an thị trấn B kiểm tra hành chính quán Cà phê Hương Giang thuộc Tổ 4, khu phố PH, thị trấn B, huyện M phát hiện Phạm Văn V tại chòi lá số 4 của quán đang cầm trên tay 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt nghi là ma túy nên tổ công tác

đã lập biên bản và niêm phong vật chứng theo quy định. Sau đó vụ việc được chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M để điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, V khai nhận gói nylon bị thu giữ là ma túy đá do V nhờ người đàn ông chạy xe ôm gần Bến xe M mua giúp với giá 150.000 đồng và V trả công cho người đàn ông trên thêm số tiền 50.000 đồng, tổng cộng là 200.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, V tới quán Cà phê Hương Giang vào Chòi số 4 để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 112/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn B, huyện M và 02 hình dấu vân tay màu đen ghi “Trở trái, trở phải – Nguyễn Thị Hương”, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Đinh Văn Sơn, Đinh Hoàng Lộc, Nguyễn Xuân Phú, Phạm Văn V gửi đến giám định có khối lượng 0,1326 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Sau khi giám định, mẫu vật còn lại được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trả lại trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu số 112 ngày 21/02/2020 đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện M chờ xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-XM ngày 17/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Phạm Văn V tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Phạm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Văn V mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong ký hiệu số 112 ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong có ma túy còn lại sau khi giám định.

- Đối với người đàn ông chạy xe ôm tại khu vực gần Bến xe M đã mua giúp ma túy cho V, hiện không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau nếu đủ căn cứ.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, cộng đồng và có điều sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Phạm Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, xác định được: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 11/02/2020, Công an thị trấn B, huyện M tiến hành kiểm tra hành chính quán Cà phê Hương Giang thuộc Tổ 4, khu phố PH, thị trấn B, huyện M phát hiện Phạm Văn V tại Chòi số 04 của quán đang cầm trên tay 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu do trước đó Phạm Văn V nhờ một người đàn ông không rõ lai lịch mua giúp, mục đích để sử dụng. Qua giám định gói nylon trên chứa 0,1326 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi của Phạm Văn V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố Phạm Văn V tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong ký hiệu số 112 ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong có chứa mẫu vật (ma túy) còn lại sau khi giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) chạy xe ôm mua giúp ma túy cho V, hiện chưa xác minh được nên tách riêng để tiếp tục điều tra là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Phạm Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Văn V: 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong ký hiệu số 112 ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau khi giám định.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện M đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 40/BB ngày 19 tháng 6 năm 2020 giữa Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Phạm Văn V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Duy